TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 166/2022/QĐST-HNGĐ	*Chợ Lách, ngày 04 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 146/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1981; địa chỉ: số nhà 15/24 ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Chị Đặng Thị L, sinh năm: 1983; địa chỉ: số nhà 15/24 ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn H và chị Đặng Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Phạm Văn H và chị Đặng Thị L thuận tình ly hôn. Anh Phạm Văn H và chị Đặng Thị L không yêu cầu giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- *Về con chung*: anh H và chị L có hai người con chung tên Phạm Văn L sinh ngày 26/11/2006 và Phạm Minh N sinh ngày 16/02/2019. Khi ly hôn, anh H đồng ý để chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phạm Minh N. Anh H đồng ý cấp dưỡng cho cháu N mỗi tháng 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh H đồng ý để chị L trực tiếp nuôi con chung tên Phạm Văn L sinh ngày 26/11/2006, anh H không cấp dưỡng nuôi cháu L.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự hoặc các nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, các đương sự có quyền thỏa thuận giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: chị L và anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: chị L và anh H trình bày không có.

- *Về án phí*: anh H tự nguyện nộp số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006929 ngày 01/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Anh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Chợ Lách;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Nga